

**KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT**

**Thời gian thực hiện : : 4 tuần từ ngày 25/11– 20/12/2024)**

| I | MỤC TIÊU- NỘI DUNG- HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ |                                                                           |                                                                 |                                                                   |                 |                                       |                                                                       |                                       |                                      |         | Ghi chú về<br>(nếu có) |         |
|---|--------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-----------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--------------------------------------|---------|------------------------|---------|
|   | TT                                   |                                                                           |                                                                 |                                                                   |                 | DK<br>ĐV                              | CHỦ ĐỀ:<br>" ĐỘNG VẬT"<br>Thực hiện 4 tuần, từ 25/11 đến 20/12/ 2024) |                                       |                                      |         |                        |         |
|   |                                      |                                                                           |                                                                 |                                                                   |                 |                                       | 4T                                                                    | Nhánh 1                               | Nhánh 2                              | Nhánh 3 |                        | Nhánh 4 |
|   |                                      |                                                                           |                                                                 |                                                                   |                 |                                       |                                                                       |                                       |                                      |         |                        |         |
|   | Mục tiêu<br>chủ đề                   | Nội dung<br>chủ đề                                                        | Hoạt động<br>chủ đề                                             | Địa điểm<br>tổ chức                                               | 25/11-<br>20/12 | ĐV gia<br>đình<br><br>25/11-<br>29/11 | ĐV<br>trong<br>rừng<br><br>02/12-<br>6/12                             | ĐV dưới<br>nước<br><br>9/12-<br>13/12 | Chú bộ<br>đội<br><br>16/12-<br>20/12 |         |                        |         |
|   |                                      | I. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT                                  |                                                                 |                                                                   |                 |                                       |                                                                       |                                       |                                      |         |                        |         |
|   |                                      | 1. Thực hiện các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp (Thể dục sáng) |                                                                 |                                                                   |                 |                                       |                                                                       |                                       |                                      |         |                        |         |
| 1 | 1                                    | Thực hiện<br>được các<br>động tác<br>trong bài tập<br>thể dục: hô         | Tập kết hợp<br>4 động tác<br>cơ bản trong<br>bài tập thể<br>dục | <b>Bài 4: Chim<br/>sẻ:</b><br>- ĐT 1:Chim<br>hót.<br>- ĐT 2: Chim | Lớp học         | x                                     | TDS                                                                   | TDS                                   | TDS                                  | TDS     |                        |         |

|   |   |                                                                                   |                                                           |                                                         |         |   |       |       |       |       |  |
|---|---|-----------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------|---------|---|-------|-------|-------|-------|--|
|   |   | hấp, tay, lưng/bụng/lườn và chân                                                  |                                                           | vẫy cánh.<br>- ĐT 3: Chim mổ thóc.<br>- ĐT 4: Chim bay. |         |   |       |       |       |       |  |
|   |   | <b>2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất trong vận động ban đầu</b>   |                                                           |                                                         | .       |   | .     | .     | .     | .     |  |
| 2 | 2 | Biết bò chui qua cổng (cao 50cm, rộng 40cm)                                       | Bò chui qua cổng.                                         | Tiết học: Bò chui qua cổng                              | Lớp học | X |       |       |       | HĐCCĐ |  |
| 3 | 3 | Giữ được thăng bằng khi đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bê vật trên tay | Đi trong đường hẹp (dài 3m, rộng 25cm) có bê vật trên tay | Tiết học "Đi trong đường hẹp bước qua vật cản".         | Lớp học | X | HĐCCĐ |       |       |       |  |
| 4 | 4 | Giữ được thăng bằng cơ thể trong vận động bật tại chỗ                             | Bật tại chỗ                                               | Tiết học: Bật tại chỗ                                   | Lớp học | X |       |       | HĐCCĐ |       |  |
| 5 | 5 | Biết thực hiện phối hợp vận động tay, mắt trong vận động                          | Tập tung bóng                                             | Tiết học " Tập tung bóng qua dây ".                     | Lớp học | X |       | HĐCCĐ |       |       |  |

|   |   |                                                                                                                         |                                                                                                         |                         |         |   |      |  |      |  |  |
|---|---|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|---------|---|------|--|------|--|--|
|   |   | tung bắt bóng cùng với cô. Ở khoảng cách 1m                                                                             |                                                                                                         |                         |         |   |      |  |      |  |  |
| 6 | 6 | Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ :Nua nu nống   | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ                | Trò chơi Nu na nu nống  | Lớp học | X | ĐTT  |  | ĐTT  |  |  |
| 7 | 7 | Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ : Lộn cầu vòng | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ : Lộn cầu vòng | Trò chơi : Lộn cầu vòng | Lớp học | X | HĐNT |  | HĐNT |  |  |

|    |    |                                                                                                                         |                                                                                                         |                            |         |   |  |      |     |      |  |
|----|----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------|---------|---|--|------|-----|------|--|
| 8  | 8  | Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ : Lá và gió    | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ : Lá và gió    | Trò chơi : Lá và gió       | Lớp học | X |  | HĐNT |     | HĐNT |  |
| 9  | 9  | Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ : Bóng tròn to | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ : Tập tầm vông | Trò chơi : Tập tầm vông    | Lớp học | X |  | ĐTT  | ĐTT |      |  |
| 10 | 10 | Trẻ có khả năng phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt                                      | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các trò chơi VĐ :ô             | Trò chơi : Ô tô và chim sẻ | Lớp học | X |  | HĐNT |     | HĐNT |  |

|    |    |                                                                                                           |                                     |                                             |         |   |        |         |         |         |  |
|----|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|---------------------------------------------|---------|---|--------|---------|---------|---------|--|
|    |    | trong các trò chơi VĐ : Ô tô và chi sê                                                                    | tô và chim sê                       |                                             |         |   |        |         |         |         |  |
| 11 | 11 | Biết đóng cọc bàn gỗ                                                                                      | Thực hiện vận động đóng cọc bàn xgỗ | Đóng cọc bàn gỗ                             | Lớp học | x | HĐCTTD |         | HĐCTT D |         |  |
| 12 | 12 | Biết dùng các ngón tay để nhón nhặt đồ vật                                                                | Nhón nhặt đồ vật                    | Nhóm nhặt đồ vật                            | Lớp học | X |        | HĐCTT D |         | HĐCTT D |  |
| 13 | 13 | Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay - mắt trong các hoạt động: cài, cởi cúc, buộc dây | Tập cài, cởi cúc, buộc dây          | Tập khâu, luồn dây, cài, cởi cúc, buộc dây. | Lớp học | X | HĐCTTD |         | HĐCTT D |         |  |
| 14 | 14 | Bước đầu được làm quen với bút, tập cầm bút tô, vẽ nguệch                                                 | Tập cầm bút tô, vẽ                  | Tập cầm bút tô vẽ                           | Lớp học | X |        | HĐCTT D |         | HĐCTT D |  |

|    |    |                                                                                                                                                                           |                                                     |                                                     |         |   |        |  |            |  |  |
|----|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|---------|---|--------|--|------------|--|--|
|    |    | ngoạc theo<br>ý thích                                                                                                                                                     |                                                     |                                                     |         |   |        |  |            |  |  |
| 15 | 15 | Phối hợp<br>các cử động<br>của bàn tay,<br>ngón tay<br>,phối hợp<br>tốt tay - mắt<br>trong các<br>HĐ xâu<br>,luồn .cài<br>cúc buộc<br>dây : Các<br>thức ăn cho<br>con vật | Xâu luôn,<br>buộc dây các<br>thức ăn cho<br>con vật | Xâu luôn,<br>buộc dây các<br>thức ăn cho<br>con vật | Lớp học | x | HĐCTTD |  | HĐCTT<br>D |  |  |
| 16 | 16 | Phối hợp<br>các cử động<br>của bàn tay,<br>ngón tay<br>,phối hợp<br>tốt tay - mắt<br>trong các<br>HĐ ghép<br>hình các<br>con vật                                          | Ghép hình<br>các con vật                            | Ghép hình các<br>con vật                            | Lớp học | X | HĐCTTD |  | HĐCTT<br>D |  |  |

|    |    |                                                                                                                    |                                         |                                     |         |   |        |         |         |         |  |
|----|----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------|---------|---|--------|---------|---------|---------|--|
| 17 | 17 | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các HĐ ghép hình đồ dùng đồ chơi của bé   | Ghép hình đồ dùng chú bộ đội            | Ghép hình đồ dùng chú bộ đội        | Lớp học | X | HĐCTTD |         | HĐCTT D |         |  |
| 18 | 18 | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các HĐ : Cài khuy, cài hoa vào áo cho bạn | Cài khuy, cài hoa vào áo cho chú bộ đội | Cài khuy, cài cúc áo cho chú bộ đội | Lớp học | x |        | HĐCTT D |         | HĐCTT D |  |
| 19 | 19 | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các HĐ : Cài                              | Cài khuy, cài cúc các con vật           | Cài khuy, cài cúc các con vật       | Lớp học | X |        | HĐCTT D |         | HĐCTT D |  |

|    |    |                                                                                                                                       |                                        |                                                                 |         |   |        |         |         |         |  |
|----|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------|---|--------|---------|---------|---------|--|
|    |    | khuy, cài cú các con vật                                                                                                              |                                        |                                                                 |         |   |        |         |         |         |  |
| 20 | 20 | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các HĐ xếp cạnh xếp chồng : Xếp nhà                          | Chồng, xếp 6 - 8 khối, xếp cạnh        | Xếp nhà doanh trại bộ đội                                       | Lớp học | X |        | HĐCTT D |         | HĐCTT D |  |
| 21 | 21 | Phối hợp các cử động của bàn tay, ngón tay ,phối hợp tốt tay - mắt trong các HĐ : Lật mở trang sách xem tranh ảnh về các loại con vật | Tập lật mở trang sách về : Các con vật | Lật mở trang sách xem tranh ảnh về các loại con vật ,chú bộ đội | Lớp học | x | HĐCTTD |         | HĐCTT D |         |  |

|    |    |                                                                                                                        |                                                          |                                    |         |   |       |       |       |       |  |
|----|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|------------------------------------|---------|---|-------|-------|-------|-------|--|
|    |    | <b>B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe</b>                                                                              |                                                          | .                                  |         |   |       |       |       |       |  |
| 22 | 22 | Thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn được các loại thức ăn khác nhau                                                       | Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau | Ăn các loại thức ăn khác nhau      | Lớp học | X | VS-AN |       | VS-AN |       |  |
| 23 | 23 | Biết tập luyện nề nếp thói quen tốt trong ăn uống Không đùa nghịch làm đổ vỡ thức ăn                                   | Không đùa nghịch làm đổ vỡ thức ăn                       | Không đùa nghịch làm đổ vỡ thức ăn | Lớp học | x |       | VS-AN |       | VS-AN |  |
| 24 | 24 | Biết luyện 1 số thói quen tốt trong sinh hoạt: ăn chín, uống chín, rửa tay trước khi ăn; lau mặt, lau miệng sau khi ăn | Giữ vệ sinh thân thể                                     | Giữ vệ sinh thân thể               | Lớp học | X | VS-AN |       | VS-AN |       |  |

|    |    |                                                                                                                 |                                                              |                                                                 |         |   |       |       |       |       |  |
|----|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------|---|-------|-------|-------|-------|--|
| 25 | 25 | Biết luyện 1 số thói quen tốt trong sinh hoạt vứt rác đúng nơi quy định                                         | Bỏ rác đúng nơi quy định                                     | Bỏ rác vào thùng rác                                            | Lớp học | X |       | VS-AN |       | VS-AN |  |
| 26 | 26 | Làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn Tự mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt | Mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt | Tự mặc quần áo, đi dép, đi vệ sinh, cởi quần áo khi bị bẩn, ướt | Lớp học | X | VS-AN |       | VS-AN |       |  |
| 27 | 27 | Làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (tự ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước)      | Tập tự ngồi vào bàn ăn, cầm thìa xúc ăn, cầm cốc uống nước   | Tập tự phục vụ: Tự xúc cơm, uống nước                           | Lớp học | x |       | VS-AN |       | VS-AN |  |
| 28 | 28 | Biết xúc miệng bằng nước muối                                                                                   | Xúc miệng bằng nước                                          | Thực hiện các thao tác Xúc miệng                                | Lớp học | X | VS-AN |       | VS-AN |       |  |

|    |    |                                                                                                                                         |                                                                                                                                                          |                                                                                                                                              |         |   |     |      |     |      |  |
|----|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---|-----|------|-----|------|--|
|    |    | sau khi ăn dưới sự hướng dẫn của cô                                                                                                     | muối sau khi ăn                                                                                                                                          | bằng nước muối sau khi ăn                                                                                                                    |         |   |     |      |     |      |  |
| 29 | 29 | Biết tránh một số hành động nguy hiểm (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế/lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...) khi được nhắc nhở | Nhận biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh (sờ vào ổ điện, leo trèo lên bàn, ghế/lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn...)                      | Dạy trẻ nhận biết tránh một số hành động nguy hiểm (trèo lan can, chơi nghịch các vật sắc nhọn, cầu, cần, đẩy ngã bạn...) khi được nhắc nhở. | Lớp học | X |     | HĐNT |     | HĐNT |  |
| 30 | 30 | Trẻ biết và tránh một số con vật và hành động với một số con vật có thể gây nguy hiểm                                                   | Trẻ có khả năng nhận biết và tránh một số hành động với một số con vật có thể gây nguy hiểm (Cho tay vào chuồng, nuôi các con vật, tránh các con vật...) | Dạy trẻ không được sờ, thò tay vào chuồng nuôi các con vật hoặc đánh các con vật...                                                          | Lớp học | X | HĐC |      | HĐC |      |  |

## II. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC.

### \* Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan

|    |   |                                                                                            |                                                                  |                                                      |                |   |      |      |      |      |  |
|----|---|--------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------|---|------|------|------|------|--|
| 31 | 1 | Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của 1 số con vật quen thuộc                           | Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của 1 số con vật quen thuộc | Nghe và nhận biết tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi | Lớp học        | X |      | HĐC  |      | HĐC  |  |
|    |   | <b>*Nhận biết một số loại hoa, quả,rau ,cây xanh</b>                                       |                                                                  |                                                      |                |   |      |      |      |      |  |
| 32 | 2 | Biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số loại cây xanh, cây ăn quả, cây hoa, cây rau, củ... | Biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số loại cây xanh..          | Cây đu đủ                                            | Sân chơi khu 3 | X | HĐNT |      | HĐNT |      |  |
| 33 | 3 |                                                                                            | Biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số loại cây hoa...          | Hoa mẫu đơn                                          | Sân chơi khu 1 | X |      | HĐNT |      | HĐNT |  |

|    |    |                                                   |                                                                   |                                                      |                |   |      |      |      |      |  |
|----|----|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------|----------------|---|------|------|------|------|--|
| 34 | 4  |                                                   | Biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số loại cây rau ăn lá        | Rau mồng tơi                                         | Sân chơi khu 4 | X | HĐNT |      | HĐNT |      |  |
| 35 | 5  |                                                   | Biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số loại cây rau ăn quả...    | Mướp                                                 | Sân chơi khu 4 | x | HĐNT |      | HĐNT |      |  |
| 36 | 6  |                                                   |                                                                   | Cà chua                                              | Sân chơi khu 5 | x |      | HĐNT |      | HĐNT |  |
| 37 | 7  |                                                   |                                                                   | Dưa chuột                                            | Sân chơi khu 5 | x | HĐNT |      | HĐNT |      |  |
| 38 | 8  |                                                   | Biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số loại cây rau ăn củ...     | Cây lạc                                              | Sân chơi khu 5 | x |      | HĐNT |      | HĐNT |  |
| 39 | 9  |                                                   | Biết tên, đặc điểm đặc trưng của một số loại cây thuốc lá nam ... | Cây lá hẹ                                            | Sân chơi khu 5 | x | HĐNT |      | HĐNT |      |  |
| 40 | 10 |                                                   |                                                                   | Cây ngải cứu                                         | Sân chơi khu 5 | x |      | HĐNT |      | HĐNT |  |
| 41 | 11 | Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của 1 số con | Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của 1 số                     | Nghe và nhận biết tiếng kêu của 1 số con vật gần gũi | Lớp học        | x | HĐNT |      | HĐNT |      |  |

|    |    |                                                                 |                                                                     |                                                                             |         |   |       |       |       |       |  |
|----|----|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|---------|---|-------|-------|-------|-------|--|
|    |    | vật quen thuộc                                                  | con vật quen thuộc                                                  |                                                                             |         |   |       |       |       |       |  |
| 42 | 12 | Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của con vật quen thuộc | Trẻ biết tên, đặc điểm một số động vật sống trong gia đình          | NBPB : Con chó con mèo con lợn                                              | Lớp học | x | HĐCCĐ |       |       |       |  |
| 43 | 13 | theo 1 vài dấu hiệu đặc trưng về màu sắc                        | Trẻ biết tên, đặc điểm của cá con tôm con cua                       | HĐH: BTN : Con tôm con cá con cua                                           | Lớp học | x |       |       | HĐCCĐ |       |  |
| 44 | 14 | hoặc hình dạng khi được yêu cầu                                 | Trẻ biết tên, đặc điểm một số động vật sống dưới nước và trong rừng | NBTN : Con thỏ con khỉ con gấu                                              | Lớp học | x |       | HĐCCĐ |       |       |  |
| 45 | 15 |                                                                 | Tên và công việc của chú bộ đội                                     | HĐH: Quan sát, xem tranh, trò chuyện về chú bộ đội công việc của chú bộ đội | Lớp học | x |       |       |       | HĐCCĐ |  |

|    |    |                                                                                        |                                                                |                                  |         |   |        |       |        |       |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------|----------------------------------|---------|---|--------|-------|--------|-------|--|
| 46 | 16 | Trẻ biết cạnh xếp các khối khác nhau xếp sát cạnh ,xếp chồng thành doanh trại quân đội | Xếp chồng ,xếp cạnh :Xếp doanh trại quân đội                   | Xếp doanh trại quân đội          | Lớp học | x | HĐCTTD |       | HĐCTTD |       |  |
| 47 | 17 | Trẻ biết cạnh xếp các khối khác nhau xếp sát cạnh ,xếp chồng thành chuồng trại         | Xếp chồng ,xếp cạnh :Xếp chuồng, xếp vườn thú...               | HĐH: Xếp chuồng, xếp vườn thú... | Lớp học | x |        | HĐCCĐ |        | HĐCCĐ |  |
| 48 | 18 | Biết lồng hộp ,từ hộp nhỏ vào hộp to thành một hộp                                     | Biết lồng hộp ,lồng tháp từ to đến nhỏ thành một hộp ,một tháp | Lồng hộp                         | Lớp học | x | HĐCTTD |       | HĐCTTD |       |  |
| 49 | 19 | NBPB lấy hoặc cất các con vật có kích thước to - nhỏ theo yêu cầu                      | PB kích thước to - nhỏ :Các con vật                            | HDDH: NBPB : Các con vật To-nhỏ  | Lớp học | x |        |       | HĐCCĐ  |       |  |

|    |    |                                                                                        |                                                       |                                                                           |         |   |     |      |     |      |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|---------|---|-----|------|-----|------|--|
| 50 | 20 | Nói được một vài đặc điểm nổi bật, dấu hiệu, trang phục.... của mùa thu                | Nhận biết dấu hiệu của mùa thu                        | NB và cảm nhận được thời tiết của mùa thu                                 | Lớp học | x |     | HĐNT |     | HĐNT |  |
| 51 | 21 | Trẻ biết và nói được tên ngày của chủ bộ đội và cảm nhận được không khí của ngày 22/12 | Trẻ biết ý nghĩa ngày 22/12                           | Trò chuyện của chú bộ đội                                                 | Lớp học | x |     |      | HĐC | LH   |  |
|    |    | III. LĨNH VỰC GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ.                                            |                                                       |                                                                           |         |   |     |      |     |      |  |
|    |    | 1. Nghe hiểu lời nói                                                                   | .                                                     | .                                                                         |         | . | .   | .    | .   |      |  |
| 52 | 1  | Nghe hiểu và thực hiện được một số yêu cầu đơn giản bằng lời nói                       | Thực hiện một số yêu cầu đơn giản bằng lời nói.       | Nghe và thực hiện các yêu cầu bằng lời nói                                | Lớp học | x | ĐTT | ĐTT  | ĐTT | ĐTT  |  |
| 53 | 2  | Nghe các câu hỏi: Ai đây? Cái gì đây? Làm gì ? Để làm gì                               | Nghe các câu hỏi: "Ai đây?"; "cái gì?", "làm gì?"; "ở | Nghe các câu hỏi: Ai đây? Cái gì đây? Làm gì ? Để làm gì ? Như thế nào .. | Lớp học | x | ĐTT | ĐTT  | ĐTT | ĐTT  |  |

|    |   |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                     |                             |         |   |     |       |     |       |  |
|----|---|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|---------|---|-----|-------|-----|-------|--|
|    |   | ? Như thế nào ..                                                                                                                                                                 | đâu?", "như thế nào?"                                                                               |                             |         |   |     |       |     |       |  |
| 54 | 3 | Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật | Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản về chủ đề " Những con vật đáng yêu" | HĐH: Thơ (Con voi)          | Lớp học | x |     | HĐCCĐ |     |       |  |
| 55 | 4 |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                     | Thơ : Con cá vàng           | Lớp học | x | HĐC |       | HĐC |       |  |
| 56 | 5 |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                     | Thơ :Gà nở                  | Lớp học | x | HĐC |       | HĐC | HĐC   |  |
| 57 | 6 |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                     | Thơ :Đàn gà con             | Lớp học | x |     | HĐC   |     | HĐC   |  |
| 58 | 7 |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                     | Thơ: Tìm ổ                  | Lớp học | x | HĐC |       | HĐC |       |  |
| 59 | 8 | Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các                                                          | Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản về chú bộ đội"                      | HDH: Thơ: Chú bộ đội của em | Lớp học | x |     |       | HĐC | HĐCCĐ |  |

|    |    |                                                                                                                                                                                  |                                                                                                     |                                |         |   |     |     |       |     |  |
|----|----|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------|---------|---|-----|-----|-------|-----|--|
|    |    | câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật                                                                                                                         |                                                                                                     |                                |         |   |     |     |       |     |  |
| 60 | 9  | Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao, hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật | Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện kể đơn giản về chủ đề " Những con vật đáng yêu" | Truyện: Cháu chào ông ạ        | Lớp học | x | HĐC | HĐC |       | HĐC |  |
| 61 | 10 | Nghe hiểu được các bài thơ, đồng dao, ca dao,                                                                                                                                    | Nghe các bài hát, bài thơ, đồng dao, ca dao, truyện                                                 | HĐH: TruyệnẾch xanh và rùa nhỏ | Lớp học | x |     |     | HĐCCĐ | HĐC |  |

|    |    |                                                                                                                                                                       |                                                |                                                                                                                   |         |   |       |     |     |  |  |
|----|----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---|-------|-----|-----|--|--|
| 62 | 11 | hò vè, câu đố, bài hát và nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật                                    | kể đơn giản về chủ đề "Những con vật đáng yêu" | HĐH:<br>Truyện: Quả trứng                                                                                         | Lớp học | x | HĐCCĐ | HĐC |     |  |  |
| 63 | 12 | Biết sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau:+ Chào hỏi, trò chuyện+ Bày tỏ nhu cầu cầu bản thân+ Hỏi về các vấn đề quan tâm như: "Con gì đây?"; "Cái gì đây?",... | Sử dụng lời nói để giao tiếp theo nhu cầu      | Làm quen và tập nói các từ thể hiện sự lễ phép chào hỏi, nói chuyện với người lớn. Nói vừa đủ nghe khi giao tiếp. | Lớp học | x | ĐTT   |     | ĐTT |  |  |

|    |    |                                                                                                         |                                       |                                                                                                         |         |   |        |     |        |       |  |
|----|----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---|--------|-----|--------|-------|--|
| 64 | 13 | Sử dụng được các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn. Nói to, đủ nghe, phát âm rõ tiếng | Nói lễ phép,,to rõ ràng, đủ nghe      | Tập nói các từ thể hiện sự lễ phép chào hỏi, nói chuyện với người lớn. Nói vừa đủ nghe khi giao tiếp.   | Lớp học | x |        | ĐTT |        | ĐTT   |  |
| 65 | 14 | Biết lắng nghe khi người lớn đọc sách                                                                   | Lắng nghe người lớn đọc sách          | Trẻ lắng nghe khi người lớn đọc sách                                                                    | Lớp học | x | HĐC    |     | HĐC    |       |  |
| 66 | 15 | Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh                              | Xem tranh ảnh và gọi tên các nhân vật | Mở sách và gọi tên các nhân vật, sự vật, hành động gần gũi có trong sách ( Gà công Vịt, Cáo đuổi Gà...) | Lớp học | x | HĐCTTD |     | HĐCTTD |       |  |
|    |    | <b>IV. LĨNH VỰC PHÁT TRIỂN TCKNXH- THẨM MỸ</b>                                                          |                                       |                                                                                                         |         |   |        |     |        |       |  |
|    |    | <b>1. Phát triển tình cảm</b>                                                                           | .                                     | .                                                                                                       |         | . | .      |     |        |       |  |
| 67 | 1  | Biết biểu lộ cảm xúc                                                                                    | Biểu lộ trạng thái cảm xúc            | HĐH:Chú bộ đội của em                                                                                   | Lớp học | x |        |     |        | HĐCCĐ |  |

|    |   |                                                                      |                                                                                                                               |                                                                                                                               |         |   |   |         |   |         |  |
|----|---|----------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---|---|---------|---|---------|--|
|    |   | vui, buồn, sợ hãi, tức giận                                          | qua nét mặt, cử chỉ, giọng nói; trò chơi; hát, vận động                                                                       |                                                                                                                               |         |   |   |         |   |         |  |
| 68 | 2 | Biết thể hiện điều mình thích, không thích bằng lời nói và hành động | Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình ( Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi ) | Nhận biết một số đồ dùng, đồ chơi yêu thích của mình ( Trẻ thích thú khi hoạt động với đồ vật đồ chơi, biết giữ gìn đồ chơi ) | Lớp học | x |   | HĐCTT D |   | HĐCTT D |  |
|    |   | <b>2.Phát triển KNXH</b>                                             |                                                                                                                               | .                                                                                                                             | .       |   | . | .       | . | .       |  |
| 69 | 3 | Biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói       | Giao tiếp với những người xung quanh,                                                                                         | Mạnh dạn tự tin giao tiếp với người xung quanh                                                                                | Lớp học | x |   | HĐCTT D |   | HĐCTT D |  |

|    |   |                                                                                         |                                                                                          |                                                                                              |         |   |       |     |     |       |  |
|----|---|-----------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------|---------|---|-------|-----|-----|-------|--|
| 70 | 4 | Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc / gần gũi: bắt chước tiếng kêu, gọi | Quan tâm đến con vật                                                                     | Chăm sóc vật nuôi trong gia đình                                                             | Lớp học | x | HĐCCĐ |     |     |       |  |
| 71 | 5 | Biết chào tạm biệt khi được nhắc nhở                                                    | Tập thực hiện một số hành vi giao tiếp văn hóa: chào, tạm biệt, cảm ơn. Nói từ "ạ", "dạ" | Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “dạ”, ‘vâng ạ’; | Lớp học | x |       | ĐTT |     | ĐTT   |  |
| 72 | 6 | Biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác                                                      | Chơi thân thiện với bạn: Chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn                | Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn                    | Lớp học | x | ĐTT   |     | ĐTT |       |  |
| 73 | 7 | Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo nhạc bài hát, bản nhạc quen thuộc                | Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ                                  | DH: Con gà trống.                                                                            | Lớp học | x | HĐCCĐ |     |     |       |  |
| 74 | 8 |                                                                                         |                                                                                          | DH:Ếch ộp                                                                                    | Lớp học | x |       |     |     |       |  |
| 75 | 9 |                                                                                         | Hát theo và                                                                              | DH: Chú bộ đội                                                                               | Lớp học | x |       |     |     | HĐCCĐ |  |

|    |    |                                                                          |                                                                                                                                         |                     |         |   |   |       |   |      |  |
|----|----|--------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------|---|---|-------|---|------|--|
|    |    |                                                                          | tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Những con vật đáng yêu"                                                                     |                     |         |   |   |       |   |      |  |
| 76 | 10 | Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo nhạc bài hát, bản nhạc quen thuộc | Nghe hát, nghe nhạc, nghe âm thanh của các loại dụng cụ Hát theo và tập vận động đơn giản theo nhạc về chủ đề " Những con vật đáng yêu" | NH: Chú voi con     | Lớp học | x |   | HĐCCĐ |   | HĐCĐ |  |
|    |    | <b>* Vẽ, nặn, xé dán, xếp hình, xem tranh</b>                            |                                                                                                                                         | .                   | .       |   | . | .     | . | .    |  |
| 77 | 11 | Thích cầm bút di màu ,tô màu vẽ nét nguệch ngoạc                         | Trẻ biết cầm bút di màu ,tô màu vẽ nét nguệch ngoạc về chủ đề " Các con vật bé yêu "                                                    | Tiết học:Vẽ tổ chim | Lớp học | x |   | HĐCCĐ |   |      |  |

|    |    |                                                 |                                                   |                                             |         |    |           |           |           |           |  |
|----|----|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------|---------------------------------------------|---------|----|-----------|-----------|-----------|-----------|--|
| 78 | 12 | Thích thú khi xem tranh                         | Dạy trẻ xem tranh, truyện                         | Trẻ xem tranh, truyện.                      | Lớp học | x  | HĐCTTD    |           | HĐCTT D   |           |  |
|    |    | <b>Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề</b> | <b>Chia theo lĩnh vực</b>                         | <b>Tổng số</b>                              |         | 78 | <b>38</b> | <b>34</b> | <b>39</b> | <b>37</b> |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Lĩnh vực thể chất                           |         | 30 | <b>15</b> | <b>14</b> | <b>16</b> | <b>13</b> |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Lĩnh vực nhận thức                          |         | 21 | <b>9</b>  | <b>8</b>  | <b>11</b> | <b>9</b>  |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Lĩnh vực ngôn ngữ                           |         | 15 | <b>10</b> | <b>7</b>  | <b>10</b> | <b>8</b>  |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Lĩnh vực tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ |         | 12 | <b>4</b>  | <b>5</b>  | <b>2</b>  | <b>6</b>  |  |
|    |    |                                                 | <b>Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề</b>   |                                             |         |    | <b>47</b> | <b>49</b> | <b>44</b> | <b>51</b> |  |
|    |    |                                                 | <b>Chia theo hoạt động trong chế độ sinh hoạt</b> | Đón trả trẻ                                 |         |    | 7         | 8         | 8         | 7         |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Thể dục sáng                                |         |    | 1         | 1         | 1         | 1         |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Hoạt động góc                               |         |    | 12        | 12        | 11        | 13        |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Hoạt động ngoài trời                        |         |    | 9         | 9         | 6         | 9         |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Vệ sinh - ăn ngủ                            |         |    | 7         | 7         | 7         | 7         |  |
|    |    |                                                 |                                                   | Hoạt động chiều                             |         |    | 6         | 7         | 6         | 8         |  |
|    |    |                                                 |                                                   |                                             |         |    |           |           |           |           |  |

|  |  |  |  |                                |                         |  |          |          |          |          |  |
|--|--|--|--|--------------------------------|-------------------------|--|----------|----------|----------|----------|--|
|  |  |  |  | Thăm quan dã ngoại             |                         |  | 0        | 0        | 0        | 0        |  |
|  |  |  |  | Lễ hội                         |                         |  | 0        | 0        | 0        | 1        |  |
|  |  |  |  | <b>Hoạt động học</b>           |                         |  | 5        | 5        | 5        | 5        |  |
|  |  |  |  | Chia cụ thể theo hoạt động học | <i>Giờ thể chất</i>     |  | <i>1</i> | <i>1</i> | <i>1</i> | <i>1</i> |  |
|  |  |  |  |                                | <i>Giờ NT</i>           |  | <i>2</i> | <i>1</i> | <i>2</i> | <i>1</i> |  |
|  |  |  |  |                                | <i>Giờ NN</i>           |  | <i>1</i> | <i>1</i> | <i>1</i> | <i>1</i> |  |
|  |  |  |  |                                | <i>Giờ TC-KNXH - TM</i> |  | <i>1</i> | <i>2</i> | <i>1</i> | <i>2</i> |  |

**II. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH:**

| Tên chủ đề nhánh                     | Số tuần thực hiện | Thời gian thực hiện | Người phụ trách      | Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có) |
|--------------------------------------|-------------------|---------------------|----------------------|-----------------------------------|
| Nhánh 1: ĐV nuôi trong gia đình      | 1                 | Từ 25/11-29/11/2024 | Phạm Thị Ngân        |                                   |
| Nhánh 2: Các con vật sống trong rừng | 1                 | Từ 2/12- 6/12/2024  | Lê Thị Nguyệt        |                                   |
| Nhánh 3: Các con vật sống dưới nước  | 1                 | Từ 9/12 –13/12/2024 | <u>Phạm Thị Ngân</u> |                                   |
| Nhánh 4: Chú bộ đội                  | 1                 | Từ 16/12-20/12/2024 | <u>Lê Thị Nguyệt</u> |                                   |

|                  | <b>Nhánh 1<br/>Các con vật sống trong gia đình</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                           | <b>Nhánh 3<br/>Các con vật sống trong rừng</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | <b>Nhánh 3<br/>Các con vật sống dưới nước</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | <b>Nhánh 4<br/>Chú bộ đội</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      |
|------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>Giáo viên</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo môi trường hoạt động cho trẻ tìm hiểu về Động vật nuôi trong gia đình</li> <li>- Trang trí lớp học phù hợp với nhánh: “Động vật nuôi trong gia đình ”</li> <li>- Tranh gợi ý nội dung con vật sống trong gia đình</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, các bài hát có nội dung về Động vật nuôi trong gia đình</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>Tạo môi trường hoạt động cho trẻ tìm hiểu về động vật sống trong rừng</li> <li>- Trang trí lớp học phù hợp với nhánh: “động vật sống trong rừng”</li> <li>- Tranh gợi ý nội dung về động vật sống trong rừng</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, các bài hát có nội dung nhánh: “động vật sống trong rừng”</li> <li>- Chuẩn bị nguyên vật liệu ở các góc chơi.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo môi trường hoạt động cho trẻ tìm hiểu về động vật sống dưới nước</li> <li>- Trang trí lớp học phù hợp với nhánh: “động vật sống dưới nước”</li> <li>- Tranh gợi ý nội dung về động vật sống dưới nước</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, các bài hát có nội dung nhánh: “động vật sống dưới nước”</li> <li>- Chuẩn bị nguyên vật liệu ở các góc chơi.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tạo môi trường hoạt động cho trẻ tìm hiểu về chú bộ đội</li> <li>- Trang trí lớp học phù hợp với nhánh: “Chú bộ đội”</li> <li>- Tranh gợi ý nội dung về chú bộ đội</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh, truyện, thơ, các bài hát có nội dung nhánh: “ Chú bộ đội”</li> <li>- Chuẩn bị nguyên vật liệu ở các góc chơi.</li> </ul> |

|                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                                                                                                                                                                                       |                                                                                                                                                                                                                      |                                                                                                                                                                                                         |
|-------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
|                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị nguyên vật liệu ở các góc chơi.</li> <li>- Tranh gợi ý các góc chơi</li> <li>- Một số bản nhạc, bài thơ, bài hát về Động vật nuôi trong gia đình có hai chân</li> <li>- Tuyên truyền nội dung học tập của trẻ cho phụ huynh.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh gợi ý các góc chơi</li> <li>- Một số bản nhạc, bài thơ, bài hát về động vật sống trong rừng</li> <li>- Tuyên truyền nội dung học tập của trẻ cho phụ huynh.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh gợi ý các góc chơi</li> <li>- Một số bản nhạc, bài thơ, bài hát về động vật sống dưới nước</li> <li>- Tuyên truyền nội dung học tập của trẻ cho phụ huynh.</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tranh gợi ý các góc chơi</li> <li>- Một số bản nhạc, bài thơ, bài hát về chú bộ đội</li> <li>- Tuyên truyền nội dung học tập của trẻ cho phụ huynh.</li> </ul> |
| <b>Nhà trường</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở vật chất rộng rãi, thoáng mát phù hợp với trẻ</li> <li>- Chuẩn bị đầy đủ 1 số đồ dùng phục vụ cho chủ đề</li> </ul>                                                                                                                        | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở vật chất rộng rãi, thoáng mát phù hợp với trẻ</li> <li>- Chuẩn bị đầy đủ 1 số đồ dùng phục vụ cho chủ đề</li> </ul>                                                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở vật chất rộng rãi, thoáng mát phù hợp với trẻ</li> <li>- Chuẩn bị đầy đủ 1 số đồ dùng phục vụ cho chủ đề</li> </ul>                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở vật chất rộng rãi, thoáng mát phù hợp với trẻ</li> <li>- Chuẩn bị đầy đủ 1 số đồ dùng phục vụ cho chủ đề</li> </ul>                                      |
| <b>Phụ huynh</b>  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị một số nguyên vật liệu, đồ chơi hỗ trợ cho việc học tập và vui chơi của trẻ tại lớp.</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh , học liệu ..... cho trẻ</li> </ul>                                                                                   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị một số nguyên vật liệu, đồ chơi hỗ trợ cho việc học tập và vui chơi của trẻ tại lớp.</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh, học liệu ..... cho trẻ</li> </ul>                | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị một số nguyên vật liệu, đồ chơi hỗ trợ cho việc học tập và vui chơi của trẻ tại lớp.</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh, học liệu ..... cho trẻ</li> </ul>               | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chuẩn bị một số nguyên vật liệu, đồ chơi hỗ trợ cho việc học tập và vui chơi của trẻ tại lớp.</li> <li>- Suu tầm tranh ảnh , học liệu ..... cho trẻ</li> </ul> |

#### IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHỦ ĐỀ : THẾ GIỚI ĐỘNG VẬT

| t<br>t | Hoạt động                | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |       |       |       |       | Ghi chú |
|--------|--------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|-------|---------|
|        |                          | Thứ 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                   | Thứ 3 | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |         |
| 1      | <b>Đón trẻ</b>           | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dạy trẻ biết sử dụng từ biểu thị lễ phép "Vâng ạ "; "Dạ"; "Thưa"; "Xin lỗi" ...</li> <li>- Dạy trẻ 1 số nguy hiểm như ( ổ điện, phích nước, bếp ga ...)</li> <li>- dạy trẻ nghe thực hiện một số yêu cầu bằng lời nói</li> <li>- Nhắc nhở trẻ nói năng nhẹ nhàng phù hợp,luyện tập sửa sai khi trẻ nói chưa đúng</li> <li>- Cho trẻ nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi và chủ đề trên máy vi tính, cô đọc và dạy trẻ</li> </ul>                                                                                                                                                                                          |       |       |       |       |         |
| 2      | <b>Thế dục buổi sáng</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khởi động: Trẻ hát bài “ Gà gáy ” đi kết hợp với các kiểu đi: đi kiễng chân, đi khom, đi gót bàn chân, đi nhanh, đi chậm...chuyển đội hình vòng tròn.</li> <li>*Trọng động: -Tập bài : Gà gáy <ul style="list-style-type: none"> <li>+ ĐT 1 : Hô hấp : Gà gáy – trẻ làm gà gáy và nói to “ ò ó o “</li> <li>+ ĐT 2 : Tay : Gà vỗ cánh : Hai tay sang ngang bằng vai và vỗ 2 bên sườn đưa lên đưa xuống</li> <li>+ ĐT 3 : Bụng : Gà mổ thóc – Trẻ cúi xuống 2 tay gõ vào đầu gối kết hợp nói tốc tốc</li> <li>+ ĐT 4 : Chân : gà bới đất - Trẻ dậm chân tại chỗ</li> </ul> </li> <li>=&gt; Cô cùng trẻ tập 2 lần</li> <li>-Hồi tĩnh: Đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp</li> </ul> |       |       |       |       |         |

| t<br>t | Hoạt động              |                                       | Phân phối vào các ngày trong tuần                               |                                                                           |                                                                   |                                                                    |                                                                     | Ghi chú |
|--------|------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------|
|        |                        |                                       | Thứ 2                                                           | Thứ 3                                                                     | Thứ 4                                                             | Thứ 5                                                              | Thứ 6                                                               |         |
| 3      | Chơi – tập có chủ đích | Tuần 1<br>Các vật sống trong gia đình | <b>25/11/2024</b><br>LVPT : ĐI trong đường hẹp bước qua vật cản | <b>26/11/2024</b><br>LVPT : Nhận thức<br>NBPB : Con chó con mèo – Con lợn | <b>27/11/2024</b><br>LVPT : TCXH-TM<br>Dạy hát : Con gà trống     | <b>28/11/2024</b><br>LVPT: Ngôn ngữ<br>Truyện : Quả trứng          | <b>29/11/2024</b><br>LVPT :<br>PTTCKNXH<br>Chăm sóc con vật gần gũi |         |
|        |                        | Tuần 2<br>Các con vật sống trong rừng | <b>2/12/2024</b><br>LVPT : Thẻ Chất<br>Tập tung bóng qua dây    | <b>3/12/2024</b><br>LVPT:Nhận thức<br>NBTN : Con gấu Con voi – Con khi    | <b>4/12/2024</b><br>LVPT:<br>TCKNXH - TM<br>Dạy hát : Chú voi con | <b>5/12/2024</b><br>LVPT : Ngôn ngữ<br>Thơ : Con voi               | <b>6/12/2024</b><br>LVPT: TM<br>Vẽ: Tổ chim                         |         |
|        |                        | Tuần 3<br>Các con vật sống dưới nước  | <b>9/12/2024</b><br>LVPT:Thẻ chất<br>Bật tại chỗ                | <b>10/12/2024</b><br>LVPT:Nhận thức<br>NBTN : Tôm ,cua cá                 | <b>11/12/2024</b><br>LVPT : TCXH-TM :<br>DH:Ếch ộp                | <b>12/12/2024</b><br>LVPT: Ngôn ngữ<br>Truyện :Ếch xanh và rùa nhỏ | <b>13/12/2024</b><br>LVPT : NT<br>NBPB: To-Nhỏ                      |         |

| t<br>t | Hoạt động                   |                                  | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                       |                                                                                                                                                           |                                                                                                                                      |                                                                                       |                                                                                                      | Ghi chú |
|--------|-----------------------------|----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|        |                             |                                  | Thứ 2                                                                                   | Thứ 3                                                                                                                                                     | Thứ 4                                                                                                                                | Thứ 5                                                                                 | Thứ 6                                                                                                |         |
|        |                             | <b>Tuần 4<br/>Chú bộ<br/>đội</b> | <b>16/12/2024</b><br>LVPT:TC<br>Bò chui qua cổng                                        | <b>17/12/2024</b><br>LVPT:Nhận<br>thức<br>NBTN: Trò<br>chuyện về công<br>việc chú bộ đội                                                                  | <b>18/12/2024</b><br>LVPT : TCXH-<br>TM :<br>NH: Chú bộ đội                                                                          | <b>19/12/2024</b><br>LVPT: Ngôn ngữ<br>Thơ : Chú bộ đội                               | <b>20/12/2024</b><br>LVPT : :<br>TCKNXH<br>Chú bộ đội của<br>em                                      |         |
|        | <b>Hoạt động ngoài trời</b> | <b>Tuần 1</b>                    | -Quan sát: Cây đu<br>đu<br>- TCVĐ: Lộn cầu<br>vồng<br>- Chơi tự do: Đu<br>quay, xích đu | - Quan sát :<br>Nhận biết 1 số<br>hành động<br>nguy hiểm và<br>phòng tránh(<br>cầu thang...<br>-TCVĐ : Gà<br>trong vườn rau<br>- Chơi tự do:<br>Cầu trượt | Quan sát: Trò<br>chuyện không<br>thò tay vào<br>chuồng thú ,chêu<br>con vật<br>-TCVĐ: Chim<br>bay cò bay<br>-Chơi tự do: Bập<br>bênh | Quan sát: Cây lạc<br>-TCVĐ: Mèo<br>đuôi chuột<br>- Chơi tự do: Cầu<br>trượt , xích đu | Nghe phân biệt<br>tiếng kêu của<br>các con vật<br>-TCVĐ: Oto và<br>chim sẻ<br>Chơi tự do:<br>Xích đu |         |

| t<br>t | Hoạt động |               | Phân phối vào các ngày trong tuần                                      |                                                                          |                                                                     |                                                                                             |                                                                                                                    | Ghi chú |
|--------|-----------|---------------|------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|        |           |               | Thứ 2                                                                  | Thứ 3                                                                    | Thứ 4                                                               | Thứ 5                                                                                       | Thứ 6                                                                                                              |         |
|        |           | <b>Tuần 2</b> | Quan sát: Cây ngải cứu<br>-TCVĐ: Cá vàng bơi<br>- Chơi tự do: Đu quay  | Quan sát: Cây cà chua<br>-TCVĐ: Mèo đuổi chuột<br>-Chơi tự do: cầu trượt | Quan sát: Thời tiết<br>-TCVĐ: Bóng tròn to<br>- Chơi tự do: Xích đu | Bắt chiếc tiếng kêu<br>-TCVĐ: Dung dăng dung dẻ<br>Chơi tự do: Cầu trượt                    | Quan sát: Trò chuyện không thò tay vào chuồng thú ,chêu con vật<br>TCVĐ: Gà trong vườn rau<br>-Chơi tự do:Bập bênh |         |
|        |           | <b>Tuần 3</b> | -Dạo chơi, quan sát: Mẫu đơn<br>- TCVĐ: Thỏ đi tắm nắng<br>-Chơi tự do | - Quan sát : cây lá hẹ<br>-Lộn cầu vòng<br>-Chơi tự do                   | Bắt chiếc tiếng kêu<br>-TCVĐ:Gà trong vườn rau<br>Chơi tự do        | Quan sát: Nhận biết 1 số hành động nguy hiểm và phòng tránh( cầu thang...<br>-TCVĐ: Tay đẹp | -Quan sát: Thời tiết<br>-TCVĐ: Chim bay cò bay                                                                     |         |

| t<br>t | Hoạt động                         |                        | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                                                                                                                                                                                  |                                                               |                                                             |                                                                                             |                                                                               | Ghi chú |
|--------|-----------------------------------|------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------|---------|
|        |                                   |                        | Thứ 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Thứ 3                                                         | Thứ 4                                                       | Thứ 5                                                                                       | Thứ 6                                                                         |         |
|        |                                   | <b>Tuần 4</b>          | Quan sát thời tiết mùa thu<br>TCVĐ: Thỏ đi tắm nắng<br>-Chơi tự do                                                                                                                                                                                                                                                                 | Bắt chiếc tiếng kêu<br>-TCVĐ: Gà trong vườn rau<br>Chơi tự do | Quan sát cây mướp<br>-TCVĐ: Gà trong vườn rau<br>Chơi tự do | Quan sát: Trò chuyện không thò tay vào chuồng thú ,chêu con vật<br>-TCVĐ: Tay đẹp           | Quan sát thời tiết mùa thu<br>TCVĐ: Thỏ đi tắm nắng<br>-Chơi tự do            |         |
| 5      | Chơi - tập theo ý thích buổi sáng | <b>Khu vực chơi</b>    | <b>Mục đích – yêu cầu</b>                                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                               |                                                             | <b>Chuẩn bị</b>                                                                             | <b>Nội dung chơi</b>                                                          |         |
|        |                                   | <b>a. Thao tác vai</b> | 1. Kiến thức: Biết sử dụng các đồ dùng ở góc thao tác vai.<br>2. Kỹ năng:<br>- Có kỹ năng bế em, ru em ngủ, cho em ăn, cho em đi chơi.<br>- Biết nấu các món ăn đơn giản cho em bé<br>3. Thái độ:<br>- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi.<br>- Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định. |                                                               |                                                             | -Búp bê, quần áo, mũ, khăn cho em bé<br>- Giường, chăn, gối...<br>-Một số đồ dùng bát, thìa | - Bế em,ru em ngủ<br>- Cho em ăn<br>- Cho em đi chơi.<br>Bé tập làm người lớn |         |
|        |                                   | <b>b. Hoạt động</b>    | 1. Kiến thức:<br>- Biết xâu hạt thành vòng, xếp các khối                                                                                                                                                                                                                                                                           |                                                               |                                                             | - Dây xâu,hạt<br>- Các khối hình,                                                           | - Hạt vòng<br>-Xếp tháp; Tháo lắp vòng                                        |         |

| t<br>t | Hoạt động |                            | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                    |       |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |       |                                                                                                                                                                                                                                        | Ghi chú |
|--------|-----------|----------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------|
|        |           |                            | Thứ 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                | Thứ 3 | Thứ 4                                                                                                                                                                                                                                                                                    | Thứ 5 | Thứ 6                                                                                                                                                                                                                                  |         |
|        |           | <b>với đồ vật, đồ chơi</b> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết ghép các hình</li> <li>- Biết phân biệt màu, kích cỡ to- nhỏ</li> <li>- 2. Kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng xâu luôn, xếp chồng , xếp cạnh.</li> <li>- Biết chọn đúng màu.</li> <li>- Chọn đúng hình ghép vào với nhau.</li> </ul> </li> <li>3. Thái độ: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi.</li> <li>- Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.</li> </ul> </li> </ul> |       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đồ chơi các loại con vật</li> <li>-Lô tô các loại con vật</li> <li>- Đồ dùng đồ chơi to-nhỏ , màu X-Đ-V</li> <li>- Một số hình ảnh về con vật</li> <li>- Quân cờ các loại con vật</li> <li>- Bảng, hộp C có gắn các hình các con vật</li> </ul> |       | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tìm đúng nắp hộp</li> <li>- Phân biệt to- nhỏ</li> <li>- Một và nhiều</li> <li>- Phân biệt màu X-Đ-V</li> <li>- Ghép hình</li> <li>- Phân loại các loại con vật</li> <li>-Xâu vòng</li> </ul> |         |
|        |           | <b>c. Nghệ thuật</b>       | <ul style="list-style-type: none"> <li>1. Kiến thức: <ul style="list-style-type: none"> <li>Trẻ biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu</li> <li>- Trẻ thuộc lời bài hát, chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích.</li> </ul> </li> <li>2. Kỹ năng: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Có kỹ năng tô màu, xé vo, xoắn giấy</li> </ul> </li> <li>3. Thái độ:</li> </ul>                                                                                                                                                |       | <ul style="list-style-type: none"> <li>. Bút màu, keo dán</li> <li>- Giấy vụn, giấy màu</li> <li>- Trống, lúc lắc, xắc xô, thanh la...</li> </ul>                                                                                                                                        |       | <ul style="list-style-type: none"> <li>-Biết chơi với đất nặn, giấy, bút màu.</li> <li>-Âm nhạc: Hát bài hát về chủ đề</li> <li>- Sách truyện: Xem tranh ảnh về chủ đề</li> </ul>                                                      |         |

| t<br>t | Hoạt động        |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             |                                                                                                                                                                                                        |       |       |       | Ghi chú |
|--------|------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|-------|---------|
|        |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Thứ 2                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                         | Thứ 3                                                                                                                                                                                                  | Thứ 4 | Thứ 5 | Thứ 6 |         |
|        |                  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | - Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi.<br>- Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định.                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                        |       |       |       |         |
|        | d. Vận động      | 1. Kiến thức: Trẻ biết chơi các trò chơi theo yêu cầu của cô, theo ý thích.<br>2. Kỹ năng:<br>- Có kĩ bập bênh, - Kỹ năng kéo, , thả bóng, thả hình, xoáy nắp chai, lắc tay....<br>3. Thái độ:<br>- Trẻ hứng thú và tích cực tham gia trong góc chơi.<br>Giữ gìn, bảo vệ đồ dùng đồ chơi. Biết cất đồ chơi đúng nơi quy định. | - Bóng, bập bênh<br>- Đường hẹp,, thả bóng, thả hình                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | - Bóng, bập bênh<br>- Đường hẹp,, thả bóng, thả hình..<br>Thả hình , thả bóng<br>-Xoáy nắp chai--Bóng, bập bênh<br>- Chút chút<br>-Lắc tay Búa cộc<br>-Lắp xoáy ốc vít, lắp ghép, đóng búa cộc, búa bi |       |       |       |         |
| 6      | Vệ sinh, ăn, ngủ |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                               | Ăn: - Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau.<br>- Tập luyện nề nếp thói quen tốt trong vệ sinh, ăn uống<br>- Tập xúc cơm, uống nước, xúc miệng nước muối sau khi ăn.<br>- Ăn ngon miệng, ăn hết suất.<br>* Ngủ: Luyện thói quen 1 giấc ngủ trưa<br>* Vệ sinh: - Tập nói với cô giáo khi có nhu cầu ăn, ngủ, vệ sinh.<br>- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định |                                                                                                                                                                                                        |       |       |       |         |

| t<br>t | Hoạt động                          |        | Phân phối vào các ngày trong tuần                                                                                      |                                    |                                                       |                                                     |                                                                              | Ghi chú |
|--------|------------------------------------|--------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------|---------|
|        |                                    |        | Thứ 2                                                                                                                  | Thứ 3                              | Thứ 4                                                 | Thứ 5                                               | Thứ 6                                                                        |         |
|        |                                    |        | - Tập một số thao tác đơn giản rửa tay, lau mặt<br>- Ăn đa dạng các thức ăn, ăn hết suất.<br>- Yên lặng, ngủ ngon giấc |                                    |                                                       |                                                     |                                                                              |         |
| 7      | Chơi – tập theo ý thích buổi chiều | Tuần 1 | Trò chuyện cùng trẻ không đánh con vật, không thò tay vào chuồng thú ,...                                              | Làm quen bài thơ “ Con cá vàng”    | Nghe cô đọc sách<br>Chơi trò chơi : Gà trong vườn rau | Nghe bắt chiếc tiếng kêu của con vật                | Nghe truyện Quả trứng                                                        |         |
|        |                                    | Tuần 2 | Đọc thơ: Đàn gà con                                                                                                    | Xem tranh ảnh video về các con vật | Làm quen bài thơ Chú bộ đội                           | GD: không thò tay vào chuồng thú, đánh các con vật. | Nghe cô đọc sách<br>Chơi trò chơi : Gà trong vườn rau                        |         |
|        |                                    | Tuần 3 | Trò chuyện cùng trẻ về chú bộ đội                                                                                      | Nghe truyện ếch xanh và rùa nhỏ    | Trò chuyện những nơi nguy hiểm cần tránh              | Ôn thơ : Con cá vàng                                | Trò chuyện về các con vật sống trong rừng, dưới nước<br>Nêu gương cuối tuần. |         |
|        |                                    | Tuần 4 | Xem tranh ảnh trò chuyện về chú bộ đội                                                                                 | Đọc thơ: Gà nở                     | Làm quen bài thơ : Chú bộ đội của em                  | Truyện : Cháu chào ông ạ                            | Nhận xét bé ngoan cuối tuần                                                  |         |

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**

*Kiến An, ngày 19 tháng 11 năm 2024*  
**GIÁO VIÊN**

**Nguyễn Thúy Hà**

**Lê Thị Nguyệt**

**BAN GIÁM HIỆU PHÊ DUYỆT  
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**Nguyễn Thị Đơn**

